

GIA CHÁNH



Nói về chuyện nấu ăn

Mở đầu mục Gia-Chánh mà tôi với bàn về chuyện nấu ăn, chép các chị cười thầm, nhưng tôi thiết nghĩ sự nấu ăn là một điều trọng-yếu nhất của đời-bà trong gia-dinh, một món ăn ngon hay hơn mực chén thuốc bồ, một người nấu ăn khéo nên trọng hơn ông thầy thuốc hay.

Xem như các nước văn-minh, trong nước họ có biết baو nhiêu là sách dạy về cách nấu nướng, lại còn trường chung, trường riêng dạy rõ ràng trong bếp.

Ta cũng thì một nước như ai, cũng ăn cũng nồng, mà lại không có sách chỉ, không có trường dạy, thiệt là một điều khuyết-diêm lớn lắm vậy.

Hôm nay báo PHỤ-NỮ TÀN-VĂN ra đời, tôi không e lệ rụt rè gì, nguyện đem những điều tôi biết, biên ra mà bày chỉ cho các chị em chưa biết. Tôi xin các bà, các cô biết cho lòng thành của tôi ra tay chỉ dạy thêm những điều tôi chưa biết và những điều tôi đã biết mà còn sai lầm; cùng nhau hiệp sức chị em, kê món này người món khác, kê-cứu cho tình-tưởng rồi hiệp lại cho thành một tập sách nấu ăn của gái nhà Nam thiệt có giá-trị, há chẳng phải là điều nên lo, nên làm hay sao?

Hôm nay tôi viết mục nấu ăn, lại đem món cá kho mà nói trước, là vì tôi thiết nghĩ: nêu vụ sự thiết-thực mà phô thông là hơn. Nói cho rõ, lại nói món thường dùng hàng ngày, có nói, có nghe, có làm được thì hay hơn là nói cách nấu vi-cá, bào-ngư, tiết-canhs, yến-huyết, gỏi-vuges, ghém-thuần, là các món ít khi dùng đến. Nhưng những món ấy rồi tôi cũng sẽ nói sau.

Nay bắt đầu nói riêng từ món ăn thường ngày, sau sẽ hiệp lại mà làm TOA-ĂN (Menu) mỗi bữa (1) và sẽ nói qua các món ăn khi có khách-khách bà con năm ba người, doogn sau hết mới nói tới cách nấu đậm tiệc lớn và cỗ-bàn long-trọng. Các bà, các cô cùng các chị em có lòng tôi gởi đến giúp cho món nào tôi sẽ lần lược đăng theo thứ tự.

(1) Sự sắp đặt Toa-ăn là cần-ich và tiện-lợi, sẽ có một bài nói riêng.

Hỏi các Bà !

Xin lưu ý đến Sáng-lài

Vì bệnh sáng-lài rất là nguy hiểm, muôn cứu-tiểu-nhi mắc phải bệnh này, thì nên cho uống.

Thuốc hoản « DIỆT TRÙNG RUDY »

Các Bà nên dùng :

Thuốc Bồ huyệt Rudy

Trị các bệnh sau đây rất thán-hiệu : Đường kinh-trối, sụt, tắc-kính, băng-huyệt, v. v.

Còn muốn tinh-thần

thêm tráng-kiện

Thì các Bà nên dùng thuốc bồ.

« Hypertonic Mixture Rudy »

Đã ngọt ngọt dễ uống lại còn được thêm : Sức-mạnh-Tinh-thần-Nghị-lực.

Có trữ bán ở nhà:

Pharmacie NORMALE Rue Catinat

SAIGON

Cá kho

CÁ KHO NUỐC DỪA

Cá làm rồi khứa cho đều, sấp vô nồi đồ nước mắm, xắp-xắp, bắc lên bếp chum lửa cho sôi, đem hai trái dứa xiêm-cứng nạo, lấy nước đỗ vô kho, để lửa riêu riêu thầm coi khứa cá vàng màu sậm là ăn được.

CÁ KHÔ MẶT ONG

Cá sấp vô nồi đồ nước mắm vừa xắp, mua độ 3 suong thẳng, rưới vô cá cho đều, lửa chum vừa chừng, bỏ sôi, hớt bọt cho kỹ và chế thêm một bát nước lan, lửa để riêu riêu, cá vàng là vừa.

CÁ KHO TIÊU

Sấp cá vô nồi, đồ mỏ vừa héo, nước mắm vừa đặc và cá, hành lá tiêu cho nhiều, 1 su đường thê và chế một chút nước màu, lửa chum riêu riêu rắc lại, đồ cá là ăn được.

CÁ KHO MÚI

Đây là cách kho cá biển. Cá biển kho nước mắm thì đặc mùi, lại xanh, vì nó là loại ở nước mặn, vậy phải dùng múi mà khử.

Trước hết cá làm rồi, khứa cách nào tùy ý, khứa xon liêu như 1 con cá chét, hay cá thu, lớn nhỏ tùy mình định cho vừa ăn mà lường múi. Múi với 1 su hành (củ là lắn cù) với một trái ớt; cả ba vật-dâng chung với nhau cho nhỏ, xong rồi thì b López múi dâng vào với cá, ướp cho đều. Nồi thì phải chè mía mà sấp vô dưới đáy một lớp, trên sẽ sấp cá. Bắc lên bếp lửa, nó ra nước múi và cá; đừng coi chừng cá hơi tái mặt sẽ chế nước sôi vô khỏi mặt cá một chút, nước cá sôi hớt bọt cho kỹ, chế một chút nước màu, để lửa riêu riêu cho tới cá vàng là được.

LỜI DẶN.—Những món ăn tôi chỉ trên đây là chỉ theo cách nấu ăn thường trong nhà, nghĩa là nấu một con cá vừa lớn, còn như muốn kho nhiều hơn hoặc ít hơn thì các món gia-vị phải tùy theo nhiều ít mà gia giảm cho vừa.

Tiết kiệm trong sự ăn uống

Người đời bà dã có cái trách-niệm là « tề-tưởng » trong nhà, cho nên cần phải thông thạo về nghề làm bếp. Sách Tàu có câu : « Dân lấy sự ăn làm trời », dù rở trong phép vè-sanh không có gì quan-trọng hơn sự ăn uống.

Song trong sự ăn uống cần phải tiết kiệm, chứ không nên xa phái. Việc nấu bếp phải nên rành nghề và biết cách. Rành nghề và biết cách, thì tổn tiền ít mà ăn ngon, nếu không thì mất tiền nhiều mà vô ích. Ăn uống chả là phải quá hoài nhung món cao-lượng mĩ-vị và phải mua nhiều tiền xài nhiều bạc mới là ngon, cứ các món ăn thường dùng đủ các chất bổ cho thân-thể và vừa miếng người ta đang.

Nếu bạn sắp đặt sự ăn uống trong nhà cho cỗ điều-de và tiết-kết, thì nhà mình mới có thể dư-du và thanh-vượng được. Phương-ngoan tây có nói : « Petite cuisine grandit la maison ». Nhưng phải và trong các bài tunga đang

PHU-NỮ VỆ-SANH

Vệ-sanh là một khoa học rất cần cho loài người, ở các nước văn-minh, người ta phải lập bộ vệ-sanh và xem ~~công~~ quan-hệ như bộ học, bộ binh, bộ tài-chánh, lại còn các hội từ-thiện của các bà-bảo-hiệp tổ chức ra nhiều, để truyền bá và cờ-động việc vệ-sanh. Còn nước ta cũng đã gọi là văn-minh, gọi là tân-bộ, mà phần nhiều còn chưa hiểu về vệ-sanh là gì?

Vệ-sanh tức là phương-pháp giữ mình có dáng mạnh-khỏe, mà sự mạnh-khỏe là qui sion sự giàu có trên thiêngian (Santé passe richesse), vì lẽ ấy mà bồn-báo mở ra mục vệ-sanh này, chẳng phải cố ý day cùi em làm được thầy thuốc hay là làm được điều-duyong, mà chỉ dốc lo bảy tỏ cho chỉ em biết các điều cần-ich về phép dưỡng-sanh, biết cách nuôi con, biết phép phòng ngừa các bệnh lật cho mình và cho con cái mình, hoặc khi có bệnh thì biết cách tiếp-duyong, biết ~~biết~~ ~~sản~~ ~~soc~~ ~~cho~~ dùng phép vệ-sanh. Vệ-sanh đã là một khoa học cần-yếu trong gia-dinh, vậy thì chỉ em nên chú ý về mục này để phân tích về cho mình, cho gia-dinh và cho xã-hội vậy.

Tên rắc nhãnh của bồn-báo và may cho Đồng-bảo ta, là được nhờ cùi quan Y-khoa Tân-sĩ Trần-vân-Đôn và ông Nguyễn-tử-Thức, anhram, viết giùm cho mục vệ-sanh này. Bồn-báo rất trọng ơn hai ông, và Đồng-bảo ta nên biết cùi lòng ông rất nhiệt thành cùng khoa cùi nhà vây.

Đòn bà có thai

Đòn bà con gái, mạnh giỏi, từ mười tuổi cho đến bốn mươi tuổi, thường có kinh nguyệt đúng kỳ, huyết ít và vừa đủ, mất một tháng thì phải tưởng rằng người có lẽ có thai.

Từ ngày thọ thai cho đến ngày sanh thì có hai trăm mươi chục ngày, hay là chín tháng mười ngày.

Trong nửa lúc đầu, nghĩa là trong bốn năm tháng đầu, không biết có thai, song cũng chưa dám chắc thiệt có hay không. Trong lúc ấy đòn-bà thường hay đổi tánh khác thường, có người ăn uống như thường, có người lại thêm ăn món lạ, thèm chua, thèm ngọt, thích món ăn này, ghét món ăn kia. — Người thì ham ngủ, người thì bợn dạ mửa luon luon, có khi ăn uống chẳng đỡ, ốm-o gầy mòn, cho đến đổi một hai khi phải hưu thai. Có người nỗi nỗi mệt trên mặt hay trên da bụng. Trong lúc ấy thai còn ở nơi dạ dưới, trắn đè ruột dạ và bọng đái, nên người đòn-bà phải bón uất và bắt đi tiêu thường hơn khi trước, chừng được hai tháng, thì cái thai lớn bằng trái cam; bốn tháng rưỡi thì bằng cái đầu đứa nhỏ mới sanh và thai lên cao gần rún người đòn-bà.

Từ bốn tháng rưỡi sắp tới thì cái thai máy động và thầy thuốc bay là mụ, đê tai vào nơi bụng người đòn-bà thì nghe nặng tiếng trái tim đứa nhỏ nó nhảy. Khi nghe nặng tiếng trái tim và hay thai động thì chắc làm sao người đòn-bà cũng co thai.

Vài lời khuyên người có thai. — Người có thai mấy tháng đầu chẳng nên làm công chuyện nặng nề, động địa tối chỗ dạ dưới, chẳng nên đi xe đạp động mạnh lắm, (như xe hơi chạy đường không bằng thẳng xe bò, xe máy).

Song nên đứng lâu lắm, nhất là trong mấy ngày không đường kinh nguyệt khi chưa có thai. Ăn uống cũng như thường, song đừng để cho bón lầm; như hai ba bửa không đi sông, uống chừng một hai muỗng café dầu xô (huile de ricin) không phải uống như thế là xô đậm, ay là uống cho nhuộm trường đi tiêu một hai lần mà thôi. Có thể thử thuốc nhuộm trường khác nữa, song trước kia bài hỏi *quan thầy bay mị*. Mấy tháng đầu chẳng *chết a mị*, vì thai còn nhỏ, có khi *biết khố* (khổ) thì lấy

nước nấu chính và xa bong mà rửa ở ngoài; lấy chừng một cục phèn chua bằng ngón tay cái, bỏ vào trong một thau nước chính mà rửa cũng được. Chẳng nên bận quần áo chặt, bó mình lầm, và cột dây lưng chặt lầm.

Coi chừng như căng cổ sưng, đi tiễn ít, thì tức khắc phải cầu mụ hay quan thầy coi; khi vậy nhiều khi trong nước tiểu có albumine — là một vật như trong trứng trứng gà —; như có, phải lại cho quan thầy coi cho thuốc.

— Như ở xa, trước khi di đến quan thầy, phải cữ dừng ăn mặn, vật chí có muối cữ hết; uống sữa hay ăn cháo với đường. Bình có albumine trong nước tiểu, ấy là bình trái cát, bình độc và nếu để lâu thì phải hại cho mẹ và cho con; phải nhiều khi bị phong nặng, hoặc thai phải hư; — nếu không thì ác đẻ sớm; — còn con sanh ra thì èo ôi khó nuôi. Con so chừng đang tam tháng, con rạ chừng gần chín tháng, người có thai phải lại cho mụ hay quan thầy coi thai nằm có thuận hay không. Thường thường cái đầu đứa nhỏ trổ xuống; song có khi thai nằm ngược trổ cảng xuống, trổ đầu lên. Có khi nằm ngang đầu bên này, đít bên hông nọ, như thai không thuận thì người ta sữa ở ngoài, trổ nó lại cho thuận, chờ không phải động tới trong cùa mình mà sữa cho ngay. Phải phòng lo trước sự ấy, vì lúc chiến bụng sữa khó và có khi biền nghèo cho mẹ và cho con nữa.

Như thai thuận và trong mình mạnh khỏe, chừng một tháng hay mười lăm bửa trước ngày sanh, người đòn-bà phải ăn ở cho êm ái, chẳng nên di xa, làm công chuyên nau. ~~đi~~ ~~lặng~~ quá đe, rầy rà vân vân. Mình mẩy tắm rửa cùi sạch sẽ, ăn ngũ cốc cho thông thả đúng giờ.

Trong khi chờ ngày sanh, phải lo sẵn sữa đồ dùng cho đứa nhỏ; áo khăn, tã nôi, mùng, phải sắm sửa đề mỗi vật cho có thứ tự. Sau sẻ nói về kút lâm bồn, về sự nuôidòn-bà nằm chồ và cách săn sóc con trẻ mới sanh.

Y-KHOA TÂN-SĨ TRẦN-VÂN-BỘN

Nước suối CHATELINE nhẹ nhàng
và tinh khiết

Nhớ xem *Tiết-thuyết*

« VÌ NGHĨA VÌ TÌNH » của
ông Hồ-biểu-Chánh viết nơi trang 24.

XUẤT BẢN NGÀY THỨ NĂM

CHỦ-NHIỆM
M. NGUYỄN-DUC-NHUAN

GIÁ BÁO

Một năm.....	6\$00
Sáu tháng.....	3.00
Ba tháng.....	1.50
Lệ mua báo xin trả tiền trước.	

PHU NU' TÂN VĂN

TÒA SOẠN: 42. Đường Catinat. — SAIGON.

J'ONG-TRÌNH CỦA BỒN-BÁO

Nay, Phụ Nữ Tân Văn ra đời, là non sông cho nỗi khát khao diêm tö, xã-hội thêm một người lo làm cho trường văn trận bút thêm một đội kinh-kiết, mà trong bạn buồng khuê cửa các chúng nhau một cơ-quan để cùng nhau phân-đầu với

những nỗ lực của ta ngày nay quyết định là hối trước, lây khuê-môn làm cưa cát-bà, mà việc gánh vác non sông không phải là việc con gái. Cuộc đời ngày một thay đổi, và bắt người ta phải dùng đèn súc mạnh mới có cơ sanh-hoạt. Chị em không có thè nỗi cứ giữ hoài những

đứa con ở đời này, thì cũng phải mưu tự-đảm, phải học hành, phải tranh đua, phải tiền

Huống chi còn đói với mọi phuong-dinh, nào xã-hội, nào giáo-dục, nào

đều phải có nghĩa-vụ gánh vác ở

nào từ chối được. Nhắc cùa suy hay

giỏi hay hèn, nói giòng yêu hay

ngu, việc ta phải nhận làm việc mình,

chỉ quy-trách vào người đàn ông hết

cho chị em bạn gái chúng ta

để bộ, để làm cho trọn cái thiên-

cho theo kịp người ta mà sanh-

văn-de phụ-nữ, và phải có một

bộ phận mà làm

Chay Khuê-Môn, ta ngày nay có những gì?

Hãy xem, người đàn-bà cũng có học-văn

ng, có thè hiểu biết được

tương thì mới có ích lợi

đe giáo-dục rất quan-

trọng, mà không

tiền-hóa của người ta, chẳng vun trồng cái gốc ấy cho hàn hổi, thì không làm gì có nhành tươi lá tốt.

Phải làm sao cho người đàn-bà hiểu rõ cái thiêng-chức của mình ở trong gia-đình là thiện-chức rất lớn. Khuyên chồng trong lúc canh vắng đêm khuya, nuôi con những khi đầu gối tay ấp, chánh thị là công việc khó khăn nặng nhọc mà trời trao cho mình, mai sau xã-hội có những người hoặc hiền, hoặc ngu, hoặc hay, hoặc dở, đều là quan-hệ từ trong gia-đình đưa ra. Đã biết non sông tốt đẹp, là vì có những hạng anh hùng, hào-kiệt, chí-sĩ, danh-nhơn, nhưng mà thiệt ra cái công-diêm tö cũng ở mây người gái khôn, dâu thảo, vợ đức, mẹ hiền nhiều lắm.

Phải làm sao cho người đàn-bà ai này đều biết trọng-chức nghiệp để tự-lập lạy thân, bỏ hẳn cái thói quen nhờ chồng nhò con, nhò cô nhò bác, làm cho mất cả cái tinh-thần hoạt động đi. Phàm ở đời, việc gì đã nhò ở người, tức là phải lụy người, lụy người tức là phải nô-lệ cho người, còn gì mà nói tự do bình đẳng. Phương chi trong xã-hội còn thiếu chi nghệ nghiệp, đáng lý là của đàn-bà, mà bấy lâu đàn ông vẫn làm, chỉ đợi chị em mình ra thâu về, để cho họ đi kinh-doanh và tranh đua những việc khác.

Phải làm sao cho người đàn-bà biết rằng trong nền luân-lý và phong-tục của ta có nhiều chỗ êm đềm cao thượng, tức là « hương-hỏa » của ông cha để lại cho, hãy nên giữ gìn trân trọng. Phải sửa sang thay đổi cho hợp với thời thê, là một lè tát nhiên, nhưng nghĩ xem cái bồn-sắc nào của mình là hay, thì phải giữ lại một cách cung-kính. Chớ có nên quá tự do vân-minh, đê mê ở trong gia-đình, quên cả cha mẹ chồng con, ra ngoài xã-hội, là con người vô giáo-dục. Có học theo người ta, phải tìm tới gan ruột, nào có hay chỉ cái vồ ở bể ngoại.

Lại còn phải làm sao

sử để n

luật pháp để mà giữ mình, biết cách thức để mà làm việc.... Bao nhiêu cái đó đều là bước đường người ta đã qua rồi, mà chỉ em mình bây giờ mới đi tới, phải xem trước ngó sau, lựa hay bỏ dở, nghiên cứu và tiên-hành thê nào cho thích-hợp với tình thế cùng là sự cần-dùng của mình mới được.

Công việc của Phụ-Nữ Tân-Vân định làm là như vậy đó; tát-lòng son-sát, dám đem thê trước mặt non-sông, nứa bước chông-gai, vậy phải nhờ các bạn đồng-chí. Các bạn yêu-quý, đọc trong tập báo này, đủ thấy tâm-sự và mục-dịch của chúng tôi ra-thê nào.

Nói tóm-lại.

Phụ-Nữ Tân-Vân là một cơ-quan độc-lập, chuyên tâm-khảo-cứu những vân-de quan-hệ tới đàn-bà, tức là quan-hệ tới quắc-gia-xã-hội.

Phụ-Nữ Tân-Vân không có đảng-phái oàn-hết, chỉ thờ-chọn-lý làm thân-minh, tò-quoc làm tôn-giáo.

Phụ-Nữ Tân-Vân mở cửa-rộng cho khắp cả mọi người, ai có ý kiền-gì hay cứ-việc-bàn, ai có đều-gì uất-ức, cứ-việc-bày-tô.

Phụ-Nữ Tân-Vân có ích cho cả đàn-bà đàn-ông, người-lớn người-nhỏ, vì trong đó có bàn-bạc dùi các vân-de, trên từ-việc-xã-hội chánh-trị, dưới tới những chuyện thường-thức gia-dinh.

Phụ-Nữ Tân-Vân ra công-gắng-sức, cốt-vì chỉ-em mưu-một cái-hạnh-phước chánh-đáng, vì xã-hội mưu-một địa-vị-tương-lai, nhưng mà trời mưa-sức-yêu, gánh-nặng đường-xa, vậy anh-em chỉ-em đồng-chí, hãy coi-tập báo này là tập-báo-chung, công-việc này là công-việc-chung, mà hêt-sức tán-thành và giúp đỡ-cho.

Thê-thì ngày-hôm nay đây, tức là ngày chỉ-em ta từ-trong-trưởng-gâm-phòng-thêu, đánh-trông-phát-cờ-ra để phân-đầu cho đoàn-thê-mình, và phân-đầu cho cả-quắc-gia-xã-hội vậy.

PHỤ-NỮ TÂN-VÂN

Vua Napleon nói rằng:

« Một người đàn-bà đẹp thì thích-mắt, một người đàn-bà có đức-hạnh thì vừa-lòng ; một đảng là món đồ-trang-sức, một đảng là kho-chứa-của-báu ? »

Ta cũng có câu : « Cái-nết đánh-chết cái-dep ».

Chỉ-em thích-xem-tiểu-thuyêt, song-nên-lựa-mà-xem, thi-thuyêt-hay-thì-hỗn-cho-tinh-thân, xem-lại-bằng.

Lời-tâm-huyêt cùng-chị-em

Vi-trách-niệm làm-chủ-nhơn báo Phụ-Nữ Tân-Vân kinh-chào-chị-em đồng-bào, cùng-có-doi-lé-chủ-ý-của-tôi-sáng-lập-ra-tờ-báo-này.

Nghĩ-vì:cây-có-cội, nước-có-nguồn, dân-tộc-không-phải-là-bọn « ăn-góc-biển, ngũ-dầu-river », dở-ở-bên-Nam-Mỹ, cùng-là « tôm-vàng-doan-xanh-re-dân-da-den-ở-phía-Tây-Phi, chính-là-sự-chết-ta-nền-nếp-từ-xưa, cội-nguồn-vững-chắc-suối-dâ-sống-rất-về-vang-trên-cỏi-dắt-sau ».

Sự-về-vang-ấy-dâulà-có-màu-sắc-dai-phí-ni-tô-diêm, mà-nhờ-hơn-hết-là-màu-lè-lối-càng-dẹp, mà-ông-chia-ta-dâ-dé-lại-cho-ta.

Sóng-văn-minh-vật-chất-thật-là-ác-nghiệt, kiêng-nể-cái-nết-móng-nghiem-trang-vững-dâ-Việt-nam ! bởi-thế-mà-dâ-có-người-than-rằng

« Văn-minh-Đông-Á-trời-thâu-sach,

« Nầy-lúc-luân-thường-dâo-ngược-rú ».

Tinh-thể-dâ-như-vậy, chỉ-em-ta-không-lé-chi-thở-vẫn-rồi-lần-lựa-bỏqua, mà-chi-em-ta-qu-hội-hiệp-nhau, xùm-xít-nhau-trong-một-cơ-quan-xã-hội, gìn-giữ-lại-chút « hương-hỏa »-tinh-thể-dâ-lại. Hương-hỏa-ấy-không-phải-là-không-đi-đến-ta-danh-xem-thường ! Chỉ-em-ta-là-kẻ-lè-giúp-không-châm-nom-gìn-giữ-thì-còn-dơi-ai-biết.

Vì-nghĩ-thể-mà-lập-ra-tờ-Phụ-Nữ-Tân-Vân

Một-dều-rất-may, là-khi P. N. P. V. được-các-bậc-trưởng-huynh và-các-chi-em-có-nước-dều-dồng-tâm-cộng-sự, giúp đỡ-chủ-biên-tập-trong-báo. Bên-nữ-giới-thì-có: Bà-Huân-Pieng-nữ-sử, bà-Cao-Ngọc-Môn, cô-Trần-Thanh-Nhàn-thị-Hồng-Đăng, có-Đào-Hoa. Bên-nam-giới-ta-thì-Đức(cựu-chủ-bút-Nữ-Giới-Chung), ông-Đào-Tu-Chương-Dân, ông-Nguyễn-Liáo-Đặng-dều-là-dâng-ta-tòa-soạn. Còn-về-các-nhà-chuyên-môn, giúp-cho, như-mục-Pháp-Luật-có-một

Mục-Vệ-Sanh và-Y-Khoa-có-ông-Trần-Nguyễn-tử-Thức.

Mục-Tiêu-thuyêt-có-ông-Hồ-biểu-Chán

Mục-Văn-học-có-ông-Tú-Phan-Khôi

Ý-tôi-dịnh-và-cách-tổ-chức-tờ-báo-như-ra-thì-sẽ-khởi-phụ-lòng-chứ-quí-đó

tờ-Phụ-Nữ-Tân-Vân-làm-của-chung-chi

Hỏi-ai-là-nhà-i-nhà-ngooc-phun-chết-bút-ở-trong-Phụ-Nữ-Tân-Vân-là-đâ

Ai-là-nhà-nữ-lưu-tri-thức ! dien-ai

các-chi-em-day !

I-hạnh-hay-suy, hay-liay-dó, Phu-quan-hệ-chung-cho-danh-đi-nữ-giới

Cố-ngoà-có-câu : « Xấu-lá-xấu-nem-vay-xin-chi-em-cố-giúp-cho-Phu

Mấy-lời-tự-trong-lòng-tô-rat-xét-và-biểu-dồng-tinh-chio, m-

Cách vệ-sinh khi có kinh-nguyệt

Con gái lớn lên thì có đường kinh.

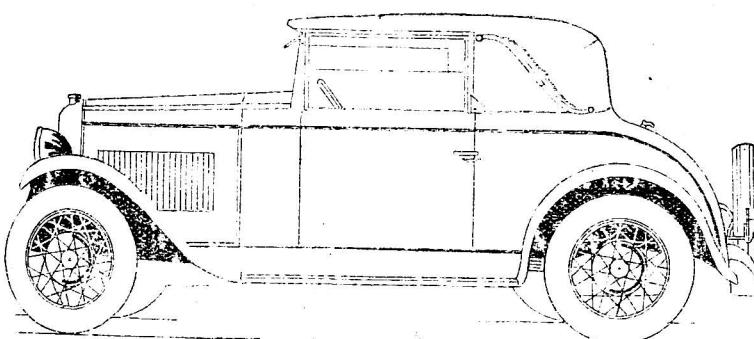
Cốm lăm thi 10, 12, 13, 14 tuổi, còn muộn lăm là 17, 18 tuổi. Tánh tình con gái nước ta vì phần nhiều chưa rõ luật tâng-nhiên và khoa vệ-sinh, nên khi mới có kinh hay mắc cở, dấu diếm, không cho chị và mẹ hay, như trong mình mạnh khỏe, kinh nguyệt như thường thì chẳng hề chí, chí như có nhiều người có bệnh; kinh nguyệt không phải như thường, hoặc nhiều quá, hoặc ít quá, hoặc trồi, sục, không đúng ngày tháng, ấy là lúc cần phải thuốc men điều-trị thì được công-hiệu dễ dàng, nếu để chờ bệnh nó lâu ngày chầy tháng thì rất khó trị.— Vậy thì tôi dám khuyên các cô, lúc mới có kinh lần đầu, nên cẩn-thận cho lăm.

KINH-NGUYỆT.— Kinh-nguyệt thi mỗi tháng có một lần cho nên gọi là có tháng hay có đường kinh; mỗi khi có mau thi 3 ngày, còn lâu thi tới 6, 7 ngày mới hết, lúc có kinh phải nên tĩnh-dưỡng, dừng đi xa, dừng vận-động nhiều, dừng ăn đồ cay nóng, dừng đứng gần lữa nhiều, dừng tắm, có bực bội lầm thì dừng nước nóng mà rửa sơ.

Mà nhứt là mấy người có bệnh trong mình, lúc có kinh thi cũ ăn đồ chiên-xào, quay-nướng, hảy ăn rau cá, đậu, là đồ mát, mau tiêu-hóa. Hề người đàn-bà nào trong mình mạnh-khỏe thi mỗi tháng mỗi có kinh, lại thường thường được đúng kỳ, ít khi trồi, sụt.— Khi nào thấy mất kinh một tháng thi phải tưởng là có thai. Phải lo dưỡng thai cho đúng phép.

NGUYỄN-TỬ-THÚC

Cabriolet 3 chỗ ngồi



AMILCAR

Chạy đến 100 cây số một giờ mà ngồi cũng êm
Hãy xem những kiểu mới 1919 — 4 Vitesses

Đòn-bà lịch-sự nên dùng xe AMILCAR

Vì xe rất dễ cầm-bàn.— Rất êm-ái.

Máy móc thật tinh-xảo.— Giàng xe đóng thật huê-mỹ.

đẹp ở Saigon năm 1929

nhà sản xuất giải thưởng.

Ý KIẾN TỰ DO

SỰ ĐẸP

Đối với vấn-de này, ý-kiến của chị em ta thật là phán-vân.

Một phần thi cho rằng con gái cần phải trang-diễm cho xinh-dep: nước thơm, phấn dồi, áo màu là sự cần thiết.

Phần khác thi bảo y-phục cốt cho sạch-sé, dầu tóc cốt tắm gội chải gỡ cho thường, thể là đủ; chờ nên mất thi giờ vì sự phấn dỗi, dầu xút.

Như vậy thi bên nào là phải?

Một nhà văn-sĩ ví người đàn-bà với con mèo, hay nói rằng: Trong các giống có hai giống hay làm tốt: 1. Là giống mèo; 2. Là giống đàn-bà.

Lại xem đời xưa, người còn hủ-lậu, chất phác, mà đàn-bà đã ưa hương xông xạ ướp lâu rồi.

Loài người khi mới, chưa có tiếng nói, chưa biết ăn mặc, lông lá um-sùm còn giống như loài vượn; thi người đàn-bà cũng đã biết làm tốt, Họ lấy xương các giống thú đã săn được, xỏ xâu mà đeo vào cổ!

Nhiều đàn-bà các dân còn già-man, ăn thịt người, ở Phi-châu vẫn xỏ mép, xỏ tai, đeo đồ bangle, bangle v. v.

Vậy thi ta phải kết-luận ra sao đây?

Thưa: Sự làm tốt chẳng phải tại văn-minh đanh ra; mà là cái tinh-thần cố hữu của phu-nữ dẽ nay.

Bình-tinh mà nghĩ, đàn-bà làm tốt, còn đòn-ông!

Đòn-ông Âu Mỹ há chẳng theo « Mode » cò lủng-lẳng cái Cravate, chẳng phải là trang-diễm?

Tôi nói câu này, các bạn đọc báo chờ lấy! chỉ nên bình-linh mà nghĩ-suy: Sự đẹp l мин, điểm tinh-hoa vậy.

Thật đó! Giả-sử mà chúng ta chê đẹp, khéo-léo, y-phục sắc sò, bỏ cả phấn-soa, cho kín thân thể, tim rừng bụi, hang-hố mà dời sέ ra sao, văn-minh sέ ra sao?

Ü, thật vậy, vẻ đẹp là điểm văn-minh, sự đẹp càng tinh-bộ.

Song le, phàm sự gì cũng phải thích-trung, em ưa đẹp quá rồi làm ra lầm sự chay-diễm phấn-thái-quá, áo quần sắc sò-thái-thái-quá, thành ra xinh đẹp thái-quá, rồi họ

Nhà công-kích nên công-kích cái thi.

Bức tranh vẽ màu-mè vừa văn-còn l.

Giả-sử tay vụng náo lại thêm cho đậm hú-hỗng cả.

Em tưởng quan-niệm về sự đẹp cần vì người ta xét cuộc văn-minh của mì, sự ăn mặc, trang-diễm của nő-tu

Xin anh, phi đồng báo, hủy g
và có động cho đ



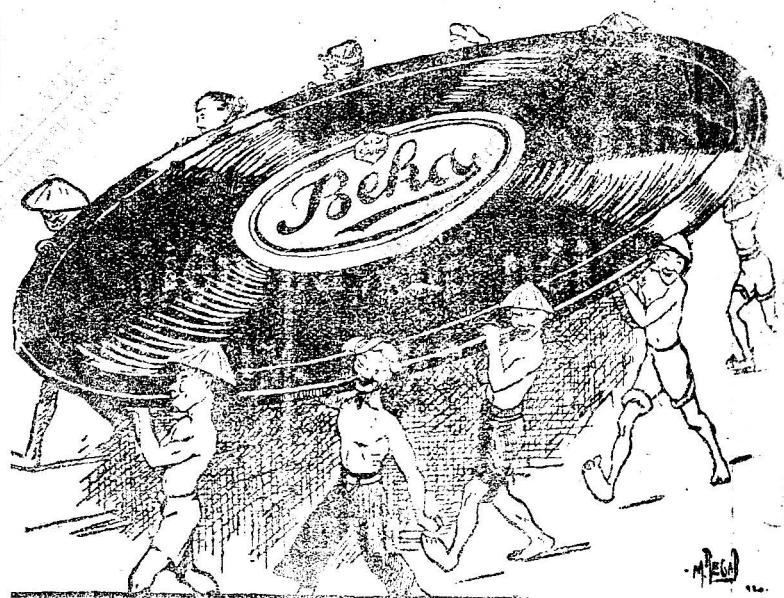
Rượu Thuốc rất bồ là:

"QUINA GENTIANE"

Các Bà, Các cô! **QUINA GENTIANE** mùi nó thơm tho nhẹ nhàng, ai cũng ưa uống, mà nhứt là ở xứ nóng nực như xứ ta thì nên dùng lắm, có bán ở các tiệm Epicerie và trứ

Tại hàng: **MAZET**
Số 20—28, Rue Paul Blanchy
SAIGON

Quí bà quí cô muôn cho mây dứa con cưng của mình đặng vui vẻ cười giòn luôn luôn, thì hãy mua máy hát và vĩa BEKA hát cho mây trẻ nó nghe, thiêt nhiên nó vui chơi mạnh khoẻ luôn luôn.. Đó là cưng nèn.



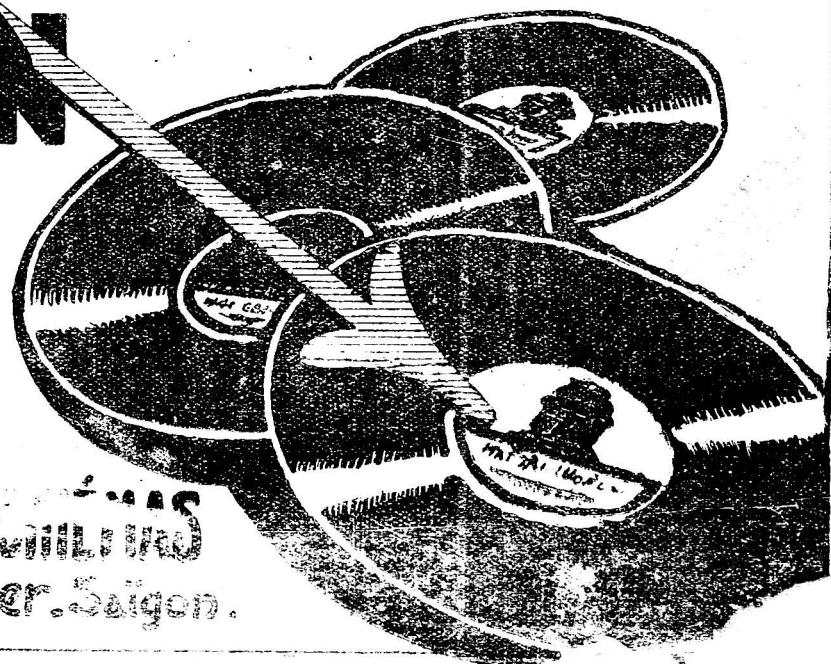
Chớ quên Đại-lý hiệu dĩa này là hàng: Société Indo-chinoise d'Importation 40-44 rue Pellerin Saigon à có bán tại mây tiệm bán dĩa.



Dĩa hát hau hon hết! Có giá-tri hon hết!
**ĐÔNG-LẠC-BAN - NGHĨA-HIỆP-BAN -
PHƯỚC-TƯỜNG-TÂN-THỊNH-VĂN-HÍ-BAN,
CA NGỘI ĐỨC BÀ và D.C.G.-TUNG KINH CẦU AN,
CẢI-LƯƠNG CAO-NÊN.**

*kinh
và bán lẻ
hàng:*

CINE FILMS
105 B^e Charner. Saigon.



St. Fox

Gần đây trong nước có những việc này

Ngày 14 Avril, quận thứ nhứt (Bàrija, Biênh-hòa, Tây-ninh, Thủ-dầu-một, Giadinh, và Côn-nôn) và quận thứ năm (Bến-tre, Gò-công, Travinh, Vĩnh-long) báu ba người dặng bô-khuyết vào Hội-dồng Quản-hạt. M. M. Bùi-quang-Chiêu. Trần-văn-Khá và Nguyễn-v-Sâm trúng cử.

Sáu người thiếu-niên, — người Bắc — đi đường bộ từ Cao-man định qua Xiêm, mới tới biên-giới nước Xiêm thì bị bắt giải về tống giam vào khám. Tôi gì? Chỉ có tội không có giấy thông-hành, chiêu luật chẳng qua là một tội rất nhẹ,

Ngày 4 Avril quan Toàn-quyền Pasquier sang bên Indes-Néerlandaises là thuộc-địa của Hòa-Lan, nay ngài đã trở về Đông - Pháp rồi. Những nước có thuộc-địa chọi với nhau chớ không có gì lạ. Quan Toàn-quyền xứ Indes-Néerlandaises đã nói rằng : « . . . Hai nước chúng ta là hai nước có thuộc-địa lớn nhứt ở phương Đông, vậy ta phải thông-hảo với nhau, dễ gặp khi có việc gì thì phải bình-vực và giúp đỡ cho nhau.... »

Hai anh phi-tướng Bailly và Reginensi cứ lảng-lảng bay từ Paris sang Saigon hết 11 ngày, rồi từ Saigon bay về hết 9 ngày, chẳng kèn trống chi hết mà đi tới nơi về tới chốn. Còn hơn hai anh chàng Paillard và Le Brix mới trèo lên con « chim máy » là họ đã làm ồn ào lên, lo đón lo rước, lo đít-cua, lại làm tội người ta đi không về không ở Tân-sơn-nhứt mấy lần, té ra hai anh rớt xuống giữa đường, khỏi chết là phuoc. Vậy mà mấy ảnh còn vác mặt xuống tàu thủy qua đây ăn tiệc coi hát, và nghe tiếng ca tụng là anh-hùng, rồi mới chịu về.

Ông Vũ-dinh-Dy, nguyên là chủ-nhơn báo « Jeune Indochine », hồi năm ngoái bị tòa án Saigon kết án hai năm tù, vì tội đã viết bài phản-đối chánh-phủ thuộc-địa. Rõ ràng là ông Vũ-dinh-Dy bị án quốc-sự, vậy mà mới rồi ông Dy ra Hanoi lại bị bắt giam ngoài ấy theo tội thường. . . . Ông Dy có xin vào Saigon chịu tù, nhưng không biết tòa án ở đây trả lời làm sao.

Vụ án Bazin ở ngoài Hanoi hảy còn mờ mịt lắm. Tòa còn đương tra xét về tông-tích của Léon Sanh. Lại còn nghi rằng vụ Bazin và vụ đương Barbier ở đây mới rồi, là chung một mẻ đẻ ra. Hiện nay những người bị bắt về Việt-Nam Quốc-dân-đảng có tới 50 người, còn đương nằm chờ ở trong khám-lớn Hanoi, chưa biết bao giờ mới xử.

Ở Đông-Pháp ta bây giờ lại có lãnh-sự Đức. Trước kia vẫn có, nhưng từ hồi chiến-tranh, chánh-phủ dày đuôi lãnh-sự Đức đi. Bây giờ hai nước lại chọi với nhau, thi lại có lãnh-sự. Ông Lãnh-sự mới của Đức là Wilde đã tới Saigon bưa 12 Avril.

Thương hại cho các quý-quan, sao năm nay vận

ít luôn. Nào là ông Bazin, vì việc mợ phu, xe hơi cán, nào là thày cai Tây nào ở n-li dinh giết, nhưng mà chạy khỏi...

Ngày 14 Avril mới rồi, lại bác-sĩ Isnard làm quan thầy thuốc ở Hà-tiên, đương ngũ giữa trưa mà bị ăn cướp vào giết. Bác-sĩ Isnard là người giỏi, thạo tiếng Annam và thân với người Annam lắm, nay bị chết oan như thế, thật là đáng tiếc. Đứa hung-phạm đã bị bắt rồi.

Chắc cũng vì thấy ông Bazin mợ cu-li cao-xu mà chết mất mạng, cho nên mới rồi phòng Canh-nông ngoài Bắc-kỳ ta đã xin chánh-phủ hạ lệnh bỏ cái nghè mợ cu-li di, và tự chánh-phủ phải đặt ra những sở mợ ở khắp các tĩnh mà tự chánh-phủ phải trông nom lấy cho hẫu-hồi tử-tế. Chưa biết chánh-phủ định ra sao, nhưng mà nghĩ ra ý-kien của phòng Canh-nông Bắc-kỳ rất phải, vì còn có kẻ mợ cu-li, thì e còn xảy ra những vụ như vụ Bazin nữa. Tuy vậy, chánh-phủ có lanh-lấy mà làm, cũng phải làm sao cho thiệt hẫu-hồi tử-tế mới được.

Ngày 17 Avril, vợ chồng người tây là Minvielle, ở tỉnh Cao-bằng, bị một toán giặc người Tàu vào cướp. Đánh-chồng bị thương và giết người vợ chết. Chắc cũng là vắn-dẽ nhơn-công nữa, vì ông này là chủ đồn-diền.

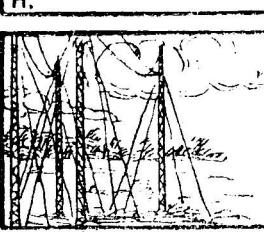
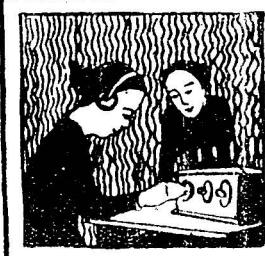
Ngày 18 Avril, toà Đại-hình Saigon đã xử vụ một người tây là Samarcelly đã bắn chết một người lính cảnh-sát ta là bếp Niêu ở Soetrang. Toà kêu án Samarcelly một năm tù. . . .

Rượu Âp-Sanh PERNOD FILES uống với
nước đa là món giải-laо thượng hạng

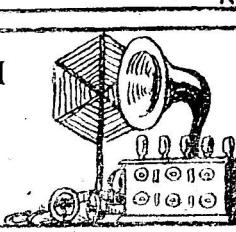
C
H
xưa
hiệu
rắng
nhứt

NATIONAL LIBRARY OF VIETNAM
BIBLIOTHEQUE NATIONALE DE VIETNAM

H.



K.



NÓI CHUYỆN THẾ GIỚI

(THƠ CHO BẠN)

Chị Huỳnh-Lan,

Bấy lâu nay, chị em ta vẫn có thơ từ tin tức đi lại với nhau rất thường. Song bây giờ em đã lãnh một phần biên-lập trong báo Phụ-Nữ Tân-Văn, ngày giờ chật hẹp, công việc bận bี, chắc không thể viết thơ riêng cùng chị cho thường như ngày trước được nữa. Cũng nhơn cơ hội này mà em có một ý-kiện rất hay, đề em nói chị nghe. Từ đây trở đi, cứ nỗi tuần-lê, em viết cho chị một bức thơ, lấy tờ báo này làm giấy huê-tiên và nhà giây thép, để cùng chị nói chuyện thế-giới. Làm như vậy không những đã có bô-ich cho sự học-văn của chị em mình, mà có lẽ giúp thêm cho chị em đồng bào được rộng kiến-văn về mọi việc trong thế-giới nữa. Việc thế-giới tuy là những việc xảy ra ở bên ngoài, hình như không quan hệ gì với minh, nhưng kỳ thật nó đều làm bài học cho ta hay là làm tấm gương phản-chiếu cho ta đó.

Em ráng viết cho văn-tắc, gọn ghẽ và rõ ràng, có chỗ nào thiểu sót sai lầm, thì xin chị tha lỗi và định-chánh lại cho. Luôn dịp em xin nói trước đều ấy với cả các bạn đọc-giả yêu quý của tờ báo này.

Nè, chị Huỳnh-Lan ! Thế-giới chỉ vì lẻ-cạnh-tranh sanh-ho nên mới xảy ra việc này chuyện kia, chờ không

đến khi thử nghĩ nà coi. Các nước « dế-quốc chủ-

chế » (Colonialisme) chúng chỉ vì sự phong nhũng sự giao-thông, còn những đất đường ng không cái trường n, cho nên

nh thực-dân áu » (Colonialisme) có cuộp đất kinh-tế của n đó chờ gì. hết cả thuộc Liệt-hành rồi. ta làm chí, inh. Cứ việc h cứ việc dem xưởng công nh hơn, không áu với ai hết bay giờ mấy xứ adagascar, Tây

Phi-châu, thì ở đó người Đức có thể lực buôn bán lăm. Không nói chi ở ngoài hết, nói ngay trong n Pháp, như ở Paris cũng có nhiều thương-cuộc của n Đức, và ở tỉnh Nice, có lě hău hết các hàng cơm và ngũ là của người Đức lập ra, hay là tự vốn của họ.

Đó là cách thực-dân buôn bán vậy.

Ông Tông-thống mới của nước Huê-kỳ bây giờ là Ferver cũng tinh làm cái chánh-sách ấy ở phương Đ Nghĩa là họ muôn đem vốn của họ qua bên này trồng su, đào mỏ, đặt đường xe lửa, mở xưởng công-nghệ v để cạnh tranh với các nước khác. Họ thấy rằng dà phương Đông ta còn dẽ đào lăm. Chú ý của họ là nước Tàu, song xứ Đông-Pháp của ta cũng không ra n con mắt của họ đâu. Miếng thịt này béo lăm, ai lại kh muốn đem dao tới. Các báo Tây thấy nói người Huê sắp thi-hành chánh-sách ấy ở phương Đông, thì đều n nhao cǎ,lên, lo cho việc buôn bán và công-nghệ của ng Pháp ta ở đây sẽ có kẻ cạnh-tranh đáng sợ.

Có một điều mà ta thấy trước rằng hễ người Huê-kỷ đâu là có người Nhựt theo đó, phương chi Huê-kỷ sang phương Đông thì hình như là phạm vào đất cấm người Nhựt vậy.

Than ôi ! Đất nước này đã chịu cái thế-lực kinh-tế c người Tàu nặng nề lăm rồi ; nếu nay mai còn có mấy ô Huê-kỷ và mấy ông Nhựt-bỗn qua nữa, thì đồng-bào mì chỉ có mua hòm cho sẵn dẽ đợi ngày chôn mà thôi.

Liệt-quốc-hội mới rồi lại hiệp nhau lại để bàn về vi giảm binh (*Conférence du Désarmement*), là việc họ b đến mười năm nay mà chưa xong gì hết. Nước nào cũ ngoài mặt trù, mà ô trong họ vẫn đóng tàu đúc súng giữ nhau. Em chắc rằng những miếng giấy như bǎn đière Kellog hồi năm ngoái là đồ giấy bô-hết. Hễ trên đ mà còn giành nhau miếng ăn, còn có nhiều việc bất bình còn có nhiều đầu bị áp-chế, thì em cá họ làm sao mu được việc hoà-bình !

Trong kỳ hội Liệt-quốc mới rồi, các nước đều có trác nước Đại-Pháp ta về chuyện thuốc phiện : « Hồi đó ng cũng nhận lời với chúng tôi cùng hận-chế thađc phiện à sao thấy hình như bên xứ Đông-Pháp của ngài, vẫn vâ á-phiện nhiều như cũ và tiệm hút cũng không bót đi chi nào. » Câu chuyện này hay, đề thơ sau, em sẽ nói chị nghe

Nước Hồng-mao thì trong tháng này tới kỳ tuyển-cá đây. Có dều ta nên chú ý, là ở nước họ, trong 28 tri người được đi bỏ thăm thì có 5 triệu người dân bá. Hiện nay bên Nghị-việc Hồng-mao cũng có dân bà làm đai rồi, nhưng năm nay chị em bên ấy như cho được da-số, mục-dịch của họ có có ngày được năm quyền, tháng và

THƯ VIEN QUỐC GIA VIỆT NAM
BIBLIOTHEQUE NATIONALE DU VIETNAM
NATIONAL LIBRARY OF VIETNAM

òn chẳng dễ dàng gì, huống chi là con gái. Phải ai cho mình được tự do đi thăm non sông cũa ông Tưởng-Giới-Hạch, ấy là quê hương của thánh Gandhi.

Chỉ có một cái hy-vọng sang Pháp.

Được lắm, nếu có dịp nào đi sang mà coi cho rõ cái ăn-minh của họ, và coi mấy ông Tây ở bên Pháp có hắc gì mấy ông Tây ở bên này không, ấy cũng là một việc hay.

Lòng ước nguyện của em, trời cũng chứng giám.

Em có một người anh, năm ấy 22 tuổi, đã đậu bằng-cấp tú-tài. Thân-phụ em muốn cho anh sang Pháp vào trường Đại-học; luôn dịp thân-phụ em cũng muốn di du lịch cho biết nước Tây, chờ tiền dư tuối già, cũng không có cách tiêu-khiền gì khác. Em nghe trong nhà bàn-tính chuyện đó, trong bụng bao xiết mừng thầm, ra vào năn nỉ cho em đi theo với. Hồi đầu, thân-phụ em nhứt định không cho, không phải là tiếc tiền, nhưng chỉ sợ em phận gái ngày thơ, tinh-thần yếu đuối, đi chưa chắc được ích lợi gì, về lại học đòi được cái vỏ tự do, rồi tẩy không ra ấy, ta không ra ta, như mấy bà ở trong xã hội ta, mà mắt em đã trông thấy, cho nên thân-phụ em lo, không muốn cho đi. Nhưng thết rồi thân-phụ em cũng chịu cho đi, là vì em theo năn nỉ hoài, lại nhờ cô bác anh em nói cho nřa, Thân-phụ em nói: « Thôi, đi thì đi, chỉ sợ mày rở về thành ra tẩy quá mà thôi. »

Trước một tháng, lên Saigon sắm đồ, may áo, cải trang ra một người dòn bà Âu-châu. Còn nhớ lúc thử áo một tiêm may đồ đầm kia ở đường Catinat, bà đầm chủ tiêm đứng nhắm nhía hoài rồi khen: « Ngộ lầm, nếu có hớt tóc đi nữa thì ngộ hơn. » Em linh quynh, không biết trả lời thế nào, là vì mình chưa biết sự đẹp của người ta ra làm sao mà nói, chỉ trả lời cho qua chuyện: « Nhưng mà tôi không tính ở luôn bên Pháp. » Mới biết người dòn bà mình còn khờ về đường ngôn ngữ giao-thiệp lầm, chưa ra với xã-hội thành ra ăn nói chưa quen, người ta nói có câu như vậy, mà chẳng biết đường nào trả lời cho xuôi. Nhưng sau về nhà suy-nghỉ, tưởng mình trả lời như vậy cũng đủ và cũng có ý-vị.

Năm 1926, chúng tôi đi chuyến tàu *Portlouis*, ở Saigon chạy sáng ngày 22 mars. Ngày ấy tức là ngày, mà nhà chí-sĩ Phan Châu-Trinh đương hấp hối từ trần, còn hai ngày nữa thì có cái tang chung cho cả nước.

Chúng tôi đi hạng nhì. Em ở chung phòng với một cô thiếu-nữ Nhựt-bồn. Mới bữa đầu chúng tôi chưa quen nhau, phần thì bởi lần này em mới ra biển là lần thứ nhứt, trước trời bát ngát, sóng gió chưa quen, vừa mới ra khỏi ấp, là thấy chảng vắng mặt mày, bắt em phải đi nằm, không muốn ăn uống và truyện trò gì hết; phần thì người ta khác giống, bèo nước gấp nbau, chưa dám ống-dot; cho nên khi đầu, tôi và cô, ngó nhau tuy đã cảm-tình, là cảm-tình cùng một giống da vàng với nhau, chưa biết nhau là người nước nào hết. Đến đồi hai giờ còn tưởng nhau là người Tàu. Song, một ngày sau phen này em mới có cái

ĐÒN BÀ ĐỜI NAY

Mạnh-Lê-Quân tái-thé

Ta đọc cuốn Tài-sanh-duyên thấy Mạnh-lê-Quân già trai, thi đậu Trạng-nghuyên, làm iới Tể-tướng, thì ta đều phải lấy làm lạ, và thanh-phục rằng một người nữ-nhi như vậy, thật là trong đời ít có. Đó cũng là do một cái chế-độ nam tôn nữ-tỷ, cho nên thấy một người đòn-bà xuất sắc như vậy, thì lấy làm lạ. Nếu cứ để cho bạn phu-nữ được bình đẳng với đòn-ông trong sự học hành và trong giai-cấp xã-hội, thì ngày xưa chị em mình cũng làm được Trạng-nghuyên Tể-tướng ngày nay cũng làm được Trạng-sư quan-tòa, chờ có lợ gì.

Người đòn-bà này là Mạnh-lê-Quân đây.

Bên kinh-thành Luân-Đôn nước Anh, ai cũng biết tiếng quan-năm Barker. Trong hồi đại-chiến 1914-1918 mới rồi, hình như ông lập nên được nhiều công-lao, cho nên ta thấy ở ngực có đeo nhiều quân-công bội-tinh lầm, có cả bội-tinh của nước Phá và Ben-gích (Belgique) van cho, dù biết là người có công to trong trận-mạc.



Ông có lập ra một hội Cựu chiến-binhl (Anciens combattants), vì ông có chức quan năm, cho nên người ta bầu lén làm chánh hội trưởng.

Những bè bạn chơi bời, và binh-linh ở dưới quyền của ông bao nhiêu lâu nay, không ai dè chi hết, vì người ông cao lớn (1 thước 8 tấc tay) mạnh, mẽ lợ thường, lại ua thi thoả lầm.

Mới rồi, vì có một việc chi đó, tòa án đòi ồ qđ ra, ông không ra, cho nên bị bắt. Sau quan tòa cho thò thuốc khám xét, chừng đó mới biết ông quan năm Barker là đòn bà, tên thiệt là Valerie Smith, chồng là một người xứ Úc (Australie) bị tử trận; trước kia bà đã làm công-duòng ở mặt trận Pháp.

Đòn-bà dề có mấy tay,
Đời xưa mấy mặt đời này mấy gan.

HÀI ĐÀM

Rủi gọi may

Lão nhà quê kia giàu mà hèn tiện có danh. Một buổi đi chợ rủi vấp nhầm tảng đá, vặt mồng cẳng, xé thịt, ra đỏ ối. Lão ta đà chảng than đau, lại nói rằng: « Thì là may ! bữa nay may lắm ! »

Mỗi người đứng gần thấy lạ bèn hỏi: Ông vấp đó máu như thế mà lại gọi là may thì nghĩa là làm sao ?

Lão đáp: — Thịt may là vì sớm mai này tôi quên đi giav thì chặt chiếc giay của tôi đã

TIÊU-THUYẾT

Tác giả: HỒ-BIỀU-CHÄNH

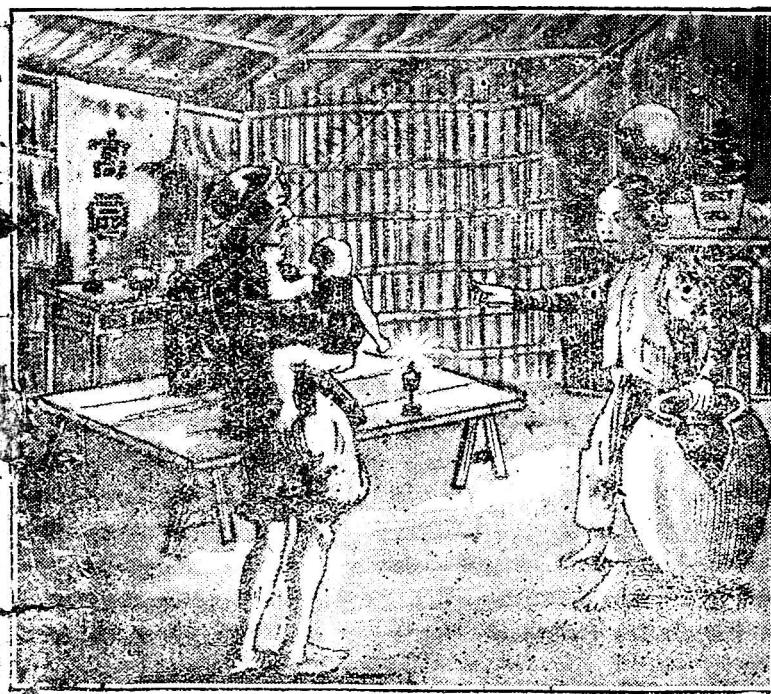
VÌ NGHĨA VÌ TÌNH

1.— Con thơ lìa mẹ

Gần hết nửa canh năm, hướng đông sao mai đã ló mọc. Bầu trời rực sáng, nên chõ đèn-den, chõ đỏ-dỏ ; mặt cõi sương, nên khoanh uớt-uớt, khoanh khô-khô.

Có một người đàn-ông, tuôi trên bốn mươi, ở phía dưới trường đua ngựa Saigon, do theo đường lô quǎn-hạt lầm-lùi đi riết lên xóm Chi-Hoà, hai tay có ôm một đứa con nít chừng năm sáu tuổi.

Mấy nhà ở dọc theo hai bên lộ còn ngủ, nên cảnh vật im-lìm, duy có một cỗ xe bò chở rau cải khoai đậu ở trên miệt Bà-Quẹo thủng-lắng đi xuống, cặp bò na-na, lồng đèn leo-heo, chuông khua len-ken, bánh xe lết-kết. Khi người đi đường với xe bò gần gặp nhau, thì đứa con nít vung khóc lên. Người bồng nó nạt nhỏ-nhỏ rằng : « Nin đi nà, khóc giổng gì », rồi bét vò lè đường mà đi ; người



nhé xe mắc ngũ : ục nên không nghe không thấy chi hết. Người bồng đứa nhỏ đi đến cửa xóm Chi-Hoà rồi mới vào một cái bờ nhỏ bên phia tay trái. Bờ quanh-coi lại tối mò, dưới chòn cổ đứa ngon lúp-xúp, trên đầu gác nhành bit-chít, cảnh coi hiêm lầm, nếu ai không quen thuộc thì trong lúc ban đêm như vậy ăn nbát bước chon rào. Người này luông ngon cổ mà đi xít-xít, nếu đi ngoài đường trống, chẳng có chút chi bợ- ngọ. Đi được chung vài trăm bước thì tới một cái nhà tranh nhỏ và thấy cửa vách xít-xít, người ấy và dở cửa chun vào và kêu rằng : « Mày a, mày, dậy đốt đèn coi nào. »

Bước về nhà rồi, người ấy mở

Ở phía trong có một người đàn-bà lục-đục mò hộp-quẹt đốt đèn rồi bưng di ra. Chị ta dòm thấy có đứa con nít ngồi khóc trên ván thì chưng hững, nên ngó người đàn-ông mà hỏi rằng :

- Con của ai ở đây vậy ?
- Con họ mới cho tao.
- Họ cho mà mình lãnh về làm gì ?
- Lãnh về nuôi, chờ lãnh làm gì.
- Húy ! mẹ ơi, ai mà nuôi con nít cho dặng.

Đứa nhỏ ngó người đàn-bà và ngó dòn giác trong nhà rồi khóc mà kêu má nữa. Người đàn-ông chùm-chím cười rồi nói với người đàn-bà rằng : « Bồng đi từ dưới Saigon về trên này mỗi tay quá. Mầy bồng nó một chút coi ; bồng dỗ nó rồi tao nói chuyện cho mà nghe. »

Người đàn-bà để chông đèn trên ván rồi xót bồng đứa nhỏ. Đứa nhỏ càng khóc lớn và càng kêu má nbặt hơn nữa. Người đàn-bà nhìn nó trân-trân và nói rằng : « Con trai mà. Nin đi, khóc giổng gì. » Người đàn-bà lại day qua hỏi người đàn-ông rằng :

- Đêm nay đi làm miệt nào đâu mà không có chi hết, lại ấm con nít về như vầy nè ?
- Ấy ! Con này nóng quá ! Sao mầy biết tao không có chi hết ? No lầm chớ.

Người đàn-ông thò tay vào dây nịt móc ra ba tấm giấy săn rồi bước lại gần đèn phanh ra mà đếm. Người đàn-bà chụp lấy mà coi và hỏi rằng :

- Giấy bạc mấy đồng dây ?
- Con này ngu quá ! Giấy trăm mà nó không biết chớ.
- Giấy trăm hay sao ? Mẹ ơi, té ra ba tấm dây là ba trăm.... Minh làm nhà nào ở đâu vậy ?
- Không phải tao làm, họ cho tao mà.
- Ai dại gì mà cho mình nhiều dữ vậy ? Đầu, mình nói thiệt cho tôi nghe một chút mà.

Người đàn-ông mới leo lên ván mà ngồi, thò tay bưng chông đèn dề xích túi. Người đàn-bà muốn nghe chuyện mà bị đứa nhỏ bồng trên tay nó khóc hoài, làm cục-tổng quá, nên chị ta giận mới đem nó dề nằm trên cái vóng rồi trở lại hỏi người đàn-ông nữa rằng :

- Chuyện sao đâu minh nói cho tôi nghe một chút. Còn thằng nhỏ đó ở đâu vậy ?

— Chuyện kỳ lăm. Đêm nay tao đi lao tưởng bị rồi, té ra khói bụi mà lại may quá. Hồi 12 giờ khuya tao ghé rinh cái nhà lầu ở đường Thuận-Kiều. Tao biết nhà ấy là nhà Au-nam, nên tao không sợ. Tao đứng ngoài cũi sò ma rình hồn một giờ đồng hồ, trong nhà tối mờ lại vắng teo. Tao chắc họ ngủ mê, tao mới cạy cửa sổ. Đầu mẹ, không dè cái cửa sổ đó ngay bộ ván, mà trên ván lại có một người nằm ngủ đó nữa chó ! Tao như sờ chun-võ động ván họ v.v. Tao muốn bỏ mà

chỗ khác, nhưng cửa đã

gần sáng, dù

ai, đến

bên trên ván nhẹ nhè, không dè người nằm ngủ đó họ hay nên họ cũng rình lão. Tao vừa bước chon xuống đất thì người ấy vùng ngồi dậy, nhảy đạp tao một cái té nằm sấp ngay chỗ, rồi nó chặn cõi dè trên lưng lão mà bắt tao.

— Húy, mẹ ơi ! Sao mình không đánh mà giải vây ?

— Giải mời khỉ họ ! Tao bị đạp một cái té sấp túc quá, cựa quậy không nổi ; còn con dao tao cầm trong tay thì nó văng xa lắc, còn giỗng gì đâu mà eụ. Hồi đó tao tưởng cái mạng tao đã hết rồi, tao chắc phải xộ khám, nên tao nằm tao chịu phép. Thằng bắt tao đó nắm cõi kéo tao dậy rồi dắt tao đi lại chỗ đèn khí mà vẩn đèn lên. Tao thấy con dao của tao văng nằm dựa chon ghế, tao muốn nhảy lại giựt chém mà giải vây, ngọt vì cái ngực tao túc quá, tao liệu thế chổng cùi không nổi, tao mời ngồi dựa vách tường mà năn nỉ. Thằng thầy bắt tao đó nó còn trai mà nó mạnh thiệ. Nó dể tao ngồi đó, nó bước lại lượm con dao rồi nó cầm trong tay mà hâm tao. Tao cung thế, tao mời năn-nỉ xin nó tha ; tao nói mày dẻ, mà lại đau nǎng, không có tiền chạy thuê, nên tao làm bậy, chờ không phải tao que cái nghè ăn trộm. Thằng thầy đó nó tính giỗng gì không biết, mà nó ninh thinh, một hồi nó biếu tao phái lảnh mà nuôi một đứa con nít thì nó mới chịu thả tao. Tao than nghèo không có đủ cơm mà ăn, có dù đâu mà dám lảnh, nuôi con nuôi. Tao mại hơi với nó vậy mà, biết bón, miếng nó thả tao rồi thì thôi, thứ con nít mình muốn nuôi thì nuôi, nếu không muốn nuôi thì mình bán cho người khác nuôi có khó gì. Tao mại hơi với nó như vậy mà nó ngu quá, nó lại nói như tao chịu lảnh đứa nhỏ thì nó cho tao tiền bắc mà nuôi. Sướng quá ! Tao chịu liền. Nó mời đi bồng thằng nhỏ nó đưa cho tao với mấy trăm đồng bạc đó.

— Sao mình không làm dày làm mỏng dặng xin tiền thêm ?

— Thôi chờ ! Ăn trộm người ta bắt được rồi người ta bắt người ta lại cho một đứa con trai với 300 đồng bạc om, còn kèo nài cái gì.

— Mà thằng nhỏ này là con của người đó hay là con của ai ?

— Tao có biết đâu. Tao được bạc tao mừng quỳnh, nên bồng thằng nhỏ đóng mịch, không kịp hỏi chi hết.

— Chắc là con người đó, vì nó xấu hảm nên họ cho mìch chờ gì.

— Mày nói bậy. Con xấu hảm, người ta có cho, thì cho hồi mới đẻ, chờ nuôi đã bảy lớn đó còn cho nỗi gì. Mà người ta có cho thì người ta làm bộ viết tờ cho người náo bà-een quen biết, dặng chừng nó lớn người ta bắt về, chờ sao lại cho tao, mà còn dặn phải đêm đi mất, đừng leo bánh tới xóm đó nữa.

— Hay là thằng cha đó nò oán người nào ở trong nhà, nên nó maon hại con người ta chơi cho bỏ ghét.

— Mày nói cái đó có lẻ phải. Chắc là tại vậy đó. À, tao quên nứa chờ. Thằng thày đó nó dặn tao nuôi thằng nhỏ này phải dạy nó ăn trộm ăn cướp, phải lập nó làm du-côn. Tại sao nó dặn kỳ cục như vậy không biết.

— Dạy cái đó không khó gì mà.

— Rượu tao uống hồi chiều còn chút nào hay không mày ?

— Cái ve dề trên bàn thờ kia kia, lại đó mà coi còn hay là hết, chờ ai uống đại mà biết.

Người đàn-ông men-men đi lại bàn thờ lấy ve rong đưa lên coi rồi rót ra chén chung mà uống. Người đàn bà xếp ba tấm giấy bạc kỷ lưỡng rồi bỏ vô túi áo nó. Thằng nhỏ nằm trên vồng cùi khóc hoài. Người đàn-ba bước lại bồng nó đem để trên ván, rồi nhìn coi thì thấy nó mặc quần áo luôn một cái, may bằng lụa trắng có sọc xanh, cõi có giền ren. Mặt mày tay chon nó trắng nõn tóc nó hót bôm-bê nên trước trán vẫn, mà hai bên sau ót-lát dài.

Người đàn-ông uống hai ba chung rượu rồi trồ lai vỗ đầu thằng nhỏ mà nói rằng : « Đừng có khóc, Nin đì, rồi sáng tao mua bánh lão cho ăn. » Thằng nõn mặt ngó dớn-giác ngoài cửa và khóc thút-thút mà kêu rằng : « Má ơi, má. »

Người đàn-bà cười và nói rằng : « Má đâu, có mà kêu. Mày ở đây với tao, không được về má mày nửa đâu. Má mày là tao đây, còn người này là tía mày, biết hòn. Từ hồi đó đến giờ tao mượn người ta nuôi mày, bây giờ tao bắt về. Rày sắp lên ở với tía mày đây. »

Thằng nhỏ khóc ré lên. Người đàn-bà bồng dỗ nó hết sức mà nó không chịu nín. Người đàn-ông trợn mắt nò no, nó sợ nên thôi khóc, mà nó còn thút-thút hoài. Người đàn-bà dỗ hỏi nó tên gì, thì nó nói nó tên Hội, mà vì nó nói nhỏ quá, lại và khóc và nói, hai người nghe không rõ, nên tưởng là nó tên Hội.

Người đàn-bà bồng nó lại vồng nằm mà dỗ nó ngủ. Gà trong xóm gáy vang rân ; thày chùa Ở dâng chùa phật thiếc dậy công phu, động chuông bon-bon. Người đàn-ông nằm ngay trên ván một lát rồi ngủ khò, mà đứa nhỏ đưa trên vồng một hồi rồi cũng ngủ.

Thằng nhỏ này tên nó là Chánh-Hội, cha nó là Lý Chánh-Tâm còn mẹ nó là Thái Cẩm-Vân. Khi mẹ nó sanh nó ra được ít tháng thì cha nó đi Tây mà học, dể mẹ con nó ở nhà với bà nội nó. Cha nó đi học năm năm, lấy được bằng cấp Tú-tài rồi trở về xứ, vừa bước vô thì gặp cô nò là Lý Tố-Nga, vì việc chồng con bối-rối nên tự-vận mà chết. Cha nó chôn cất cô nó rồi, kể gắp nhiều cái bằng cớ dù tin cho mẹ nó lấy trai, lấy một người ở tỉnh Cần-Thơ, mà lại tưởng mẹ nó lấy người ấy mà sanh nó ra đó nữa. Trong lúc tức giận sầu não, cha nó đánh mẹ nó, rồi lại muối trả thù sầu hiềm, nên thừa dịp bắt được ăn trộm trong nhà, mới bồng nó mà giao cho ăn trộm, cho ăn trộm tiền bạc, mướn ăn trộm đem giấu nó cho biệt tích và tệp luyé, tánh nết nó thế nào dặng chừng nó khôn lớn nó trồ-ne, một đứa du-côn trộm cướp, làm như vậy là có ý mưu phạt mẹ nó phải sầu não lia con, và phạt nó là cái dấu ấn dâm-bôn, là cái duyên cớ làm cho cha nó dớn-dau xấu-hổ. Tại như vậy đó nên nó mới lọt vào chốn này đây.

Còn người đàn-ông với người đàn-bà này là hai vợ chồng, chồng tên là Tư Cu, vợ tên là Tư Tiễn. Vợ chồng thuở nay không có con, có 20 sào đất với một cái ruộng ở cúi xóm Cbi-Hoà. Tư Cu không làm ruộng, chỉ làm rẫy, thường nói với người trong xóm rằng dẽ đi mướn ăn khoẻ hơn, nhưng mà ít thấy làm việc gì cho ai trong làng, duy ban ngày thì be-be đi xuống miệt Saigon dạo đường, rồi ban đêm rinh mo coi nhà nào ngủ bà đào hầm hoặc khoét vách mà ăn trộm đồ. Còn Tư hối trước thì hay đi rảo trong xóm gopy mua những hành, bầy, mướp, rồi gánh xycop chợ Bến-Thành mà h

có bửa lời năm bảy cắt hoặc một đồng thì mua cá mua
Thịt đem về mà ăn. Mà giao một năm nay chị ta than với
chồng rằng đi mua bán đường xa gánh gồng mệt nhọc,
nên chị ta không muốn làm nghề ấy nữa, bửa nào siêng
thì chị ta đi, còn bửa nào làm biếng thì ở nhà.

Mấy bửa rày trong nhà gần hết tiền, mà nhảm lúc vợ
không siêng, nên chồng mới thã xuống Saigon mà ăn
m đó.

Rồi đã sáng thiêt mặt rồi, Tư Tiễn mới lén thằng Hồi
leo xuống vồng, rồi đi chồng cửa quét nhà. Chị ta
y chồng còn ngũ mè, nên bước vô trong bếp mọc túi
ba tấm giấy bạc ra mà coi. Chị ta cầm coi từ lầm, coi
bên này rồi coi bên kia, coi đã thèm rồi mới xếp tủ-te
mà bỏ vô túi lại và miệng chửm-chim cười.

Mặt trời mọc chơi ngay vô bộ ván chõ Tư Cu nằm, mà
anh ta bị thức sáng đêm nên ngũ mè, không hay chi hết.
Thằng Hồi thức dậy, dòm thấy trong nhà lạ hoắc, nên nó
khóc. Tư Tiễn bước ra đở nó xuống vồng rồi nắm tay dắc
nó vô trong. Nó trù lại và gậm chen nói rằng : « Má tao
dâu. Dắc tao về má jao. » Tư Tiễn kéo xén nó đi và nói
rằng : « Nín đi, chớ mày khóc tao đánh chết. Tao nói má
mày là tao đây, còn đòi má nào nữa. »

Mấy người ở gần nghe tiếng con nít khóc trong nhà
Tư Cu thì lấy làm lạ, nên bước lại hỏi thăm. Tư Tiễn nói
rằng : « Thằng nhỏ này là con của chị hai tôi ở dưới Cầu-
ông-Lảnh. Chị mắt rồi, ánh măc đi làm, không ai giữ nó,
nên hôi khuaya ánh đem lên ánh gởi cho vợ chồng tôi
nuôi jium. » Người lối xóm ai nghe như vậy cũng tưởng
sự thật, nên khen thằng nhỏ ngộ ngô bĩnh rồi về, không

nghi việc chi hết.

Tư Tiễn dè thằng Hồi đứng dựa sau rồi đi lấy gạo
nấu cơm. Chừng cơm chin rồi, Tư-Cu mới thức dậy. Tư
Cu ngồi sật sù, chưa kịp rửa mặt, mà đã kêu vợ biếu
xách ve lại quán mua vài cắt rượu về uống chơi. Tư Tiễn
đi mua rượu mà lại dắc thằng Hồi đi theo, trong ý muốn
làm cho thiên-hạ ngó thấy thằng nhỏ, rồi cắt nghĩa phút
cho họ hiểu, dặng họ khỏi dị nghị.

Rượu mua về rồi, cơm dọn lên ván, vợ chồng Tư Cu đỡ
thằng Hồi lên ngồi một bên. Trong mâm chỉ có hai món
đồ ăn, là một đĩa khô cá lẹp với một đĩa cá săt kho, con
nào cũng không lớn hơn ngón chon cái. Tư Cu ăn khô
mà uống rượu. Tư Tiễn gấp một con cá săt bỏ trong chén
của thằng Hồi mà biếu nó ăn. Thằng Hồi tuy nó không
khóc nữa, song nó buồn lầm, không chịu cầm đũa, mà hê
thúc nó ăn thì nó lắc đầu nhăn mặt. Tư Tiễn ép nó ăn
không được thì nổi giận, trở đũa già trên đầu muỗi đánh
nó. Tư Cu bưng chung rượu uống nghe một cái ớt, rồi
nói rằng : « Thây kệ nó, dê nó có sức nó nhịn đói. Trưa
chiều đây đói thét mượn phải ăn. Đánh khảo làm gì. »

Tư Cu uống ít chung rượu, mặt coi phùng phùng, bèn
nói với vợ rằng :

— Tao nhớ cái chuyện đêm hời hôm tao tức cười bài.
Tao làm hơn 10 năm nay, không biết mấy đám mà kẽ cho
hết, mà tao chưa gặp đám nào kỳ cục như vậy. Bị bắt mà
khỏi ở tù lại được thường nữa chớ. Mầy coi tao giỏi hòn?

— Giỏi giỗng gì ! Cái đó là may chớ.

— Bữa nay nhảm ngày mấy hả ?

Mùng năm.

Thượng Đẳng Được Phòng

SOLIRÈNE

Ở ngang nhà hát tây

PHÒNG RIÊNG ĐỂ THỦ NGHỀ THEO CÁCH HÓA HỌC

THUỐC BÀO CHĒ SẮNG

TRỮ CÁC VỊ THUỐC — ĐỒ VẬT HÓA HỌC

LÃNH ĐẶT-ĐỀ PHÒNG HÓA HỌC

CÓ BÁN ĐỦ ĐỒ KHÍ NGHỀ VỀ VIỆC MÔ XÉ
ĐỒ ĐỂ CHO NHỮNG NGƯỜI CÓ TẬT DÙNG

SỞ RIÊNG ĐỂ CHẾ THUỐC THEO TOA QUAN THẦY LÚC
GẤP RÚT TRONG BUỔI TRƯA VÀ NỮA ĐÊM KHUYA KHOẮT

Bán thuốc trong Lục-tỉnh không tính tiền gởi

LÀM KIẾN CON MẮT THEO CÁCH Y-KHOA

Bán dù đồ dùng trọng việc trồng răng

Đồ nghề về việc chụp hình — Dầu thơm dù thứ

Làm Đại-lý cho hãng "KODAK"

**Còn ai không biết
xứ Nam-kỳ này
Còn ai mà không biết thứ
RUỢU
RHUM MANA**

là thứ thượng hảo hạng.
Rượu Rhum Mana mới chánh là
thứ rượu Rhum thiệt tốt nhất.
Khi mua hãy nài cho phai hiệu
Mana và có dán nhản trắng.

Độc quyền đại lý:
Sté Commerciale MAZET d'Indochine
SAIGON



— Nếu vậy thì hồi bôm tao đi nhầm mùng bốn. Phải mà, mùng bốn tốt ngày, nên tao mới gặp may như vậy. Nè mầy, không biết mấy bữa tối trời tao đi làm ăn, mầy ở nhà mầy có lo hay không vậy mậy ?

— Sao lại không lo.

— Lo giông gì ? Mầy sợ tao bị bắt hay sao ?

— Bị bắt ở tù năm mười tháng cũng còn khá, tôi sợ rủi ro khác nữa mới là khố cho chờ.

— Có sao đâu mà sợ.

Tư Cu rót một chung rượu nửa mà uống. Anh ta ngồi chống tay trên bắp yế, ngó ra ngoài sân một hồi rồi day vò nói với vợ rằng :

— Mầy sợ cũng phải. Tuy hồi đó đến giờ tao làm ăn chưa gặp rủi ro lần nào, mà bây giờ trọng tuổi rồi, tao nghĩ lại thiệt tao cũng ghê quá. Bây giờ có vốn liếng chút đỉnh, tao muốn bỏ nghề cũ, để di kiêm nghề khác làm ăn.

— Kiếm nghề gì ?

— Thiếu gì. Xuống Saigon làm Ba-son, sở-mộ, hay là qua hảng Nhà-Rồng làm cu-ly cũng được. Tao thấy tụi nó làm lanh tiền tuần cũng được bốn năm đồng.

— Ở trên này xa quá, mình xin làm sở hơi nào mà đi.

— Ta xuống Saigon kiếm phố muôn mà ở chờ.

— Rồi nhà đây làm sao ?

— Ối ! thứ đồ bỏ, đạp mà đi chờ cần gi.

— Nhà như vầy mà kêu là đồ bỏ ! Hồi cất không tổn hao đổi ba chục hay sao ?

— Thôi, để kêu thẳng Lành về cho nó ở đâu, nó coi là coi đất cho mình.

— Tinh như vậy cũng được. Nếu dọn đồ xuống ở dưới Bến-thành, mình xin sở mình làm, thì tôi bán tôm bán cá, hoặc bán rau bán hành với họ chơi.

— Ô, phải a. Hai vợ chồng đi làm hết, có lẻ nào mà

không đủ ăn.

— Minh đẽ mẩy trăm đồng bạc dây cho tôi làm vốn, tôi buôn bán ít năm thành ra bạc ngàn cho minh coi.

— Mầy làm lộn-xộn dây tiêu hết chờ.

— Cái gì mà tiêu ? Minh sợ tôi làm tiêu, thôi minh đẽ tôi sắm vài đôi vàng đặng đẽ dành nghe hôn.

— Thứ đàn-bà hể có tiền thì lo mua vàng ! Mầy thương thợ bạc lăm bay sao, mà mầy nuôi nó.

— Khéo nói bậy hôn ! Sắm vàng như tiền minh đẽ dành, mất đi đâu mà sợ.

— Mầy làm sao đó thi làm, hể tiêu mẩy trăm đồng bạc đó tao giết mầy da.

— Đẽ tôi làm cho mà coi.

Trưa bữa ấy Tư Cu đi rảo dưới Saigon, kiểm mướn một căn phố cũ trong đường hẻm ở gần đình Tân-An, miệt Đất-Hộ, rồi trở về cho vợ bay. Anh ta kêu thẳng Lành là đứa làm mướn, thuở nay không có nhà cửa, bạ đâu ở đó, mà cho nó về ở đậu coi nhà, đẽ cho nó mượn một cái chổng, còn đồ đạc bao nhiêu thì mướn xe bò chờ xuống Đất-Hộ dọn vô phố mà ở. Dọn nhà cửa xong rồi, Tư-Cu mới xin làm cu-ly trong sở Ba-Son, còn vợ thì lính buôn bán lăng-xăng, mà chưa thấy mua vật chi bán vật chi, chỉ thấy đặt làm hai đôi vàng chạm đeo cổ tay đó mà thôi.

Thằng Hồi không khóc, không nhijn đòi nữa, nhưng mà từ ngày Tư Cu dọn phố về ở miệt Đất-Hộ, thì thường thấy nó ngồi chồm-hồm dựa xó cửa, mặt mày buồn xo, tay chơn tèm lem, không nói lời ai ở trong nhà, mà cũng không chơi với sấp con nit trong đường hẻm, bộ tịch coi như cây chuỗi con thuở nay sờn-sờ đứng dựa bên mình mẹ, bảy giờ dem trống riêng một mình, nên tàu xụ, dột cời, bẹ tă-tơi, gốc khô héo vây.

(Còn nữa)

VUI THÚ TRONG GIA ĐÌNH

Cái vui thú trong-bóng nhứt, bền-bỉ nhứt, là cái vui thú trong gia-dinh. Trong các sự giải-trí, giúp vui trong gia-dinh thì không có vật gì bằng : Máy hát PATHÉ và đĩa hát PATHÉ.

Nghe nhạc hay thi có thể đổi tánh tình con người, và nhạc cũng giống một thứ tiếng nói riêng mà tinh-thần, trí não chưa tỏ ra đặc.

Lúc trước, nghe máy hát, đĩa hát thì khó ưa thiệt, dọng thì rè rè, tiếng thì khan-khan nghèn nghẹt, khi nào cũng giồng giọng ông già khô-khé trong ông. Chứ như bây giờ nghệ làm đĩa hát đã tinh xảo lắm. Đĩa chạy bằng kim sắc, lạy hơi điện-khí đã khá rồi, mà mới đây hàng Pathé lạy hơi bắn Annam, lại dùng máy Vô-tuyễn-diện mà lây; thì hết sức tinh thần, hết sức êm ái, rõ ràng. Hiện bày giờ đĩa hát kim-thời nhứt là đĩa hát Pathé Vô-tuyễn-diện, trông đồ có con gà.

Đàn-bà khôn thi làm gia-dinh vui-về và nên sám máy hát PATHÉ. Chẳng khôi di chơi lảng phi, con cái tuy là chơi mà mờ mang trí não.

Máy hát dù thứ, đĩa hát Vô-tuyễn điện bán tại :

PATHÉ-ORIENT

10, Boulevard Charner. — SAIGON



Phản Nhị Đóng

Hai cái toa đòi tiền

Trò Tuấn mời lên mười tuổi, ngày nọ nghe người làm công đọc cái toa đòi tiền mà nó, nào là : mua cây làm nhà, mua vôi, mua gạch, mua ván, mua đinh, tiền dì xe, cộng hết thảy là 80\$00.

Trò Tuấn tức thì lấy giấy viết một cái toa như vầy :

MÁ THIẾU TUẤN

Sáu lần ra tiệm mua thuốc	0\$06
Hai lần đi lượm củi ngoài đường ...	0, 20
Sai làm việc vặt trong nhà	0, 10
Một lần xách nước tưới kiền	0, 05
Mấy lần hái rau cho thỏ ăn	0, 15
Cộng lại là	0\$56

Viết xong đem lại bàn ăn, mà để gần chỗ má nó ngồi. Lúc ăn bữa mai, má nó thấy toa bèn xếp cất đi, không nói gì hết.

Đến buối ăn chiều, khi trò Tuấn ngồi lại ăn thì thấy số tiền 0\$56 đã tại chỗ nó, nó vui lòng lắm, bỏ tiền vô túi vú rồi, thì lại thấy thêm một cái toa nữa. Trong toa biên như vầy :

TUẤN THIẾU MÁ

Tiền cơm mười năm	0
Tiền thuốc khi đau ốm	0
Tiền công nuôi dưỡng trong mười năm	0
Tiền trường, tiền áo quần giấy mực v. v.	0

Cộng là

Tuấn đọc hết cái toa tự nhiên trong trí bắc suy nghĩ, rồi hai hàng nước mắt nhỏ giọt này kẽ giọt kia, trong lòng đau đớn lắm. Nó liền chạy lại ôm má nó, và khóc và nói rằng : « Xin má tha lỗi cho con, con nay đã biết rằng cái toa của má đã kẽ đó, con không đòi nào trả cho hết. Từ nay con chỉ xin chiều lụy và vâng lời má dạy biếu, dặng vui lòng má mà thôi. Và con chẳng hề dám kẽ công lao gì nữa. »

Tục ngữ ta có câu :

Mẹ nuôi con biền hò lai láng,
Con nuôi mẹ tinh tảng tinh ngày.

Yêu nước thì phải học

« Mẫu-quốc » tức là nước Việt-nam ta đó. Con trai con gái sanh trong nước Nam, đều là con chung một nhà. Vậy ta đều phải yêu nước ta như yêu ba mẹ ta.

Bà mẹ đương lúc đau yếu, bao nhiêu con trai phải lo phải buồn đỗ vây, còn các con gái, há có thể ngồi riêng một chỗ mà cùng nhau vui cười được sao ? Nước ta đương

buỗi hèn kém, cũng tức như bà mẹ ta đương đau yếu đó. Ta nếu biết yêu nước thi ta tất phải biết lo về nước; biết lo về nước thi trước hết ta phải biết lo thân. Học hành làm sao cho trí-khôn mở mang để sau này cũng có thể làm được việc gì có ích cho nước.

Nữ-sanh Độc-bản

Đi học không nên trang điểm

— Khoan khoan dusk, đợi em đi với !
Chưa tới giờ, chị vội làm chi.

Kia gương với phản sản kia
Ta trang điểm dusk rồi đi củng vừa.

— Chết, em khéo theo đua ái thê ?
Đua làm chi những kẻ lảng lo !
Nữ sinh mà thế thì nhơ;
Thôi đi, đi học sớm giờ càng hay.

NỮ-SANH ĐỘC-BẢN

CÁC CÔ! CÁC BÀ!

Cha chả ! Chừng em của các cô các bà biết nói, thì các cô các bà sẽ dạy bảo thế nào ? Sẽ biểu ăn uống thức gì ?

Có phải là biểu chúng nó ăn dùng ròng rả một thứ sữa đặt NESTLÉ chăng ?

Ôi ! Con hỏi con hỏi!
.....Uống sữa

NESTLÉ